

5,8
/10

Tích cực thận trọng, giải ngân thăm dò có chọn lọc

VN-Index bật mạnh 46,70 điểm (+2,76%) lên 1.738,67, đóng cửa sát đỉnh phiên với khối lượng gấp 1,52 lần trung bình 20 phiên và khối ngoại chấm dứt chuỗi 20 phiên rút ròng - nhưng khi riêng nhà Vingroup gánh gần 34 điểm, nhà đầu tư nên chờ xem các "thành viên" còn lại có chịu dậy sớm cùng không.

VĨ MÔ TRONG NƯỚC

VN-Index đóng cửa	1.738,67 điểm
Thay đổi	+46,70 (+2,76%)
Cao nhất phiên	1.738,91 điểm
Độ rộng (tăng/giảm)	246 / 78
Thanh khoản	20.291,0 tỷ đồng
Khối ngoại giải ngân/rút ròng	+190,0 tỷ đồng
Tự doanh giải ngân/rút ròng	-146,0 tỷ đồng
LS liên ngân hàng qua đêm	Chưa có số liệu
NHNN bơm/hút ròng OMO	Chưa có số liệu
Tỷ giá trung tâm	25.634 VND/USD

VĨ MÔ QUỐC TẾ

Wall Street: Phố Wall tăng phiên 21/10 nhờ nhóm công nghệ, công nghiệp và tài chính: Dow tăng 360,21 điểm (+0,69%) lên 52.856,09 - đỉnh 1 tháng; S&P 500 tăng 45,14 điểm (+0,59%) lên 7.757,71; Nasdaq tăng 278,04 điểm (+1,05%) lên 26.702,86 (IBM +3,96%, NVIDIA +2,54%). Châu Á: Nikkei 225 ở 64.375,04 điểm (-0,38%), Hang Seng 23.651,87 điểm.

Dầu thô: Dầu tiếp tục neo cao: Brent hợp đồng tháng 12 tăng 0,69% lên 109,57 USD/thùng, WTI tăng 0,50% lên 97,64 USD/thùng - rủi ro lạm phát nhập khẩu chưa hạ nhiệt.

Chính sách Fed: Thị trường hướng tới cuộc họp Fed ngày 28/10 trong bối cảnh CPI, PPI tháng 9 tăng nóng và giá dầu trên 100 USD; chỉ số biến động VIX giảm 3,64% còn 16,68 cho thấy tâm lý rủi ro cải thiện. Chưa có số liệu xác suất CME FedWatch cập nhật tại thời điểm tổng hợp.

Dòng tiền lớn: Khối ngoại giải ngân ròng 190 tỷ đồng trên HOSE, chấm dứt chuỗi 20 phiên rút ròng: TCB 290 tỷ, MSN gần 145 tỷ, VIC hơn 89 tỷ; rút ròng FPT hơn 173 tỷ, VCB khoảng 106 tỷ, ACB khoảng 103 tỷ. Tự doanh rút ròng -146 tỷ đồng. Bất động sản dẫn dắt (VIC, VHM, VRE, DXS, NLG, HDC tăng trần), nhóm Gelex (GEE, VSC trần; GEX +4,8%); dầu khí, nguyên vật liệu, bảo hiểm giảm.

DOANH NGHIỆP / NGÀNH ĐÁNG CHÚ Ý

VINGROUP: VIC & VHM

Tích cực

- VIC tăng trần 6,99% lên 223.600 đồng, VHM tăng trần 6,92% lên 61.800 đồng (khối lượng gấp 1,60 lần); cùng VRE, VPL, nhóm Vingroup đóng góp gần 34 điểm cho VN-Index.
- VIC vẫn dưới MA50 (226.260), VHM còn dưới MA200 (64.870) và MA50 (69.070); khối lượng VIC chỉ 0,91 lần trung bình - cần thêm phiên giữ giá để xác nhận lực cầu thật.

NHÓM GELEX: VSC & GEE

Tích cực

- VSC tăng trần 6,72% lên 14.300 đồng với khối lượng gấp 2,86 lần, vượt MA50 (13.730) - khớp tín hiệu "CP tích cực mới" của danh mục nội bộ.
- GEE tăng trần 6,93% lên 71.000 đồng (khối lượng gấp 2,28 lần), vượt MA50 (66.930) nhưng còn xa MA200 (90.680); GEX tăng 4,8%, GEL tăng 3,7%.

HDC

Tích cực

- HDC tăng trần 6,70% lên 11.150 đồng với khối lượng gấp 2,15 lần, áp sát MA50 (11.250); cùng DXS, NLG nằm trong nhóm bất động sản tăng trần.
- Mã vừa vào nhóm "CP tích cực mới" của danh mục nội bộ; vượt MA50 kèm khối lượng sẽ là tín hiệu xác nhận đầu tiên, MA200 (14.850) còn xa.

TCB

Tích cực

- TCB tăng 1,33% lên 34.400 đồng (khối lượng gấp 1,10 lần), tiếp tục nằm trên MA50 (32.360) và MA200 (32.270).
- Khối ngoại giải ngân ròng 290 tỷ đồng - dẫn đầu thị trường, nâng tổng giải ngân ròng 4 phiên gần nhất lên 687 tỷ đồng.

MSN

Trung lập

- Khối ngoại giải ngân ròng gần 145 tỷ đồng vào MSN, nhưng giá chỉ nhích 0,14% lên 73.700 đồng (khối lượng gấp 1,28 lần).
- Giá trên MA50 (69.640) và vừa nhỉnh hơn MA200 (73.460) - cần phiên tăng kèm khối lượng để thoát vùng giằng co quanh MA200.

FPT

Rủi ro

- FPT đứng giá 57.400 đồng trong phiên thị trường tăng mạnh, khối lượng gấp 1,68 lần trung bình - dấu hiệu cung chủ động hấp thụ lực cầu.
- Khối ngoại rút ròng hơn 173 tỷ đồng - mạnh nhất phiên; FPT nằm trong top 3 mã bị khối ngoại rút ròng 10 phiên gần đây, giá dưới MA50 (63.210) và MA200 (69.810).

KỊCH BẢN GIAO DỊCH (WYCKOFF + MINERVINI SEPA)

Tích lũy

Giai đoạn Wyckoff

Stage 4

Minervini Stage

HỖ TRỢ MẠNH
1.677 - 1.696HỖ TRỢ GẦN
1.706 - 1.721KHÁNG CỰ GẦN
1.765 - 1.773KHÁNG CỰ MẠNH
1.791 - 1.797

CƠ SỞ KỸ THUẬT: Sau nhịp kiểm định (Test) ngày 20/10 tại 1.677,19 với khối lượng thấp, VN-Index bật tăng 2,76%, đóng cửa 1.738,67 - gần sát đỉnh phiên 1.738,91 - với 809 triệu cổ phiếu (1,52 lần trung bình 20 phiên): đặc điểm của Sign of Strength (SOS) theo Wyckoff, vượt hẳn vùng gãy 1.706-1.721 (đỉnh 19/10). Tuy vậy chỉ số vẫn dưới MA50 (1.772,53), MA150 (1.791,25), MA200 (1.796,58) với thứ tự MA50 < MA150 < MA200; RSI hồi lên 48,12 - Trend Template chưa đạt, Stage 4 chưa đổi. Vùng 1.765-1.773 trùng MA50, 1.791-1.797 trùng MA150/MA200 là vùng cung chính.

CHIẾN LƯỢC: Phiên ATO tránh dưới giá nhóm vừa tăng trần; giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 30-40%. Có thể giải ngân thăm dò tỷ trọng nhỏ khi chỉ số giữ trên 1.706-1.721 trong nhịp kiểm định cung với khối lượng giảm (Back-up) - ưu tiên mã có tín hiệu mới và được khối ngoại giải ngân như TCB, VSC. Chỉ nâng tỷ trọng khi VN-Index vượt MA50 (1.773) kèm khối lượng trên trung bình 20 phiên (khoảng 534 triệu cổ phiếu). Nếu thủng 1.706 kèm khối lượng lớn, SOS thất bại: hạ tỷ trọng và chờ vùng 1.677-1.696.

LỊCH SỰ KIỆN HÔM NAY (GDKHQ 22/10/2026)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày thực hiện
MCP	HOSE	Cổ tức tiền mặt	4,00%	25/12/2026
DWC	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	7,00%	29/10/2026
ALV	UPCoM	Phát hành cổ phiếu (2 đợt)	10,00% & 100,00%	22/10/2026

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI (mã vốn hóa lớn / tỷ lệ đáng chú ý)

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ	Ngày GDKHQ
VMD	HOSE	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
NTC	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	60,00%	23/10
KSV	HNX	Cổ tức tiền mặt	30,00%	23/10
TTT	HNX	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
QPH	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	20,00%	23/10
PTH	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	50,00%	23/10
VCP	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	9,00%	26/10
NT2	HOSE	Cổ tức tiền mặt	10,00%	29/10
ANV	HOSE	Cổ tức tiền mặt (2 đợt)	5,00% & 5,00%	29/10
SJG	UPCoM	Cổ tức tiền mặt	12,00%	29/10

TÍN HIỆU CỔ PHIẾU THEO DÕI

CP CÓ TÍN HIỆU GIA TĂNG VỊ THẾ

- TPB
- VSC
- VRE
- VPL
- KDH
- PDR
- DIG
- ORS
- EVF
- HDC
- MSB
- BSI
- TOS

CP CÓ TÍN HIỆU RỦI RO

- BVH
- PVP

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI THEO PHƯƠNG PHÁP VSA/WYCKOFF

Mã	Xu hướng	Giá	Hỗ trợ	Kháng cự	Nhận định (tham khảo)
ABB	Tăng	N/A	16,59	N/A	Cổ phiếu đang kiểm tra lực cung; nếu thành công sẽ báo hiệu xu hướng tăng tiếp diễn hoặc khởi động một nhịp tăng mới.
AGG	Tăng	N/A	8,53	9,73	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
ALV	Chưa xác định	N/A	N/A	N/A	Dấu hiệu "tăng giả giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuối giá theo cảm xúc (FOMO).
BAF	Giảm*	31,40	30,68	33,00	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
BMI	Chưa xác định	14,00	N/A	N/A	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
BWE	Chưa xác định	41,85	N/A	N/A	Dấu hiệu "tăng giả giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuối giá theo cảm xúc (FOMO).
CDC	Tăng**	N/A	N/A	23,95	Phiên giảm mạnh xuất hiện ngay sau phiên tăng giá giả, xác nhận cổ phiếu yếu; thận trọng để không bị kéo vào vỹ thế bất lợi.
CEO	Tăng	N/A	N/A	12,68	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
CMG	Giảm	20,15	19,00	22,82	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
DDV	Tăng*	N/A	N/A	19,21	Dấu hiệu "tăng giả giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuối giá theo cảm xúc (FOMO).
DIG	Tăng	N/A	8,71	10,85	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DPR	Tăng	38,40	34,40	38,41	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
DSE	Giảm**	N/A	N/A	N/A	Cổ phiếu đang kiểm tra lượng cung còn lại trên thị trường; chờ kết quả phiên kiểm định.
DXP	Tăng**	N/A	13,97	14,93	Tín hiệu suy yếu rõ: giá cổ tăng trong phiên nhưng lực cung mạnh kéo xuống lại, cho thấy lực cầu không đủ duy trì đà tăng.
ELC	Giảm**	N/A	10,85	N/A	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
EVF	Tăng*	N/A	N/A	12,28	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
F88	Tăng	52,00	45,00	64,10	Dấu hiệu "tăng giả giả": giá vọt lên rồi quay đầu nhanh, tạo cảm giác thị trường mạnh hơn thực tế; thận trọng để không đuối giá theo cảm xúc (FOMO).
G36	Tăng**	N/A	N/A	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
GEE	Tăng*	71,00	56,55	86,56	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
GEG	Giảm	N/A	N/A	12,66	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
GEX	Tăng	23,85	N/A	26,48	Phiên trước kiểm tra lực cung thành công; phiên tăng giá kèm khối lượng xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn, có thể cần nhắc gia tăng vị thế.
HAG	Tăng*	14,65	14,59	15,41	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HAX	Chưa xác định	8,54	N/A	N/A	"Stopping Volume": dòng tiền lớn hấp thụ lượng cung bị xả ra, xu hướng giảm có thể sắp đảo chiều sang tăng.
HDA	Tăng**	N/A	8,87	Tìm Đỉnh mới	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
HDC	Tăng	11,15	N/A	12,46	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HDG	Tăng	N/A	14,15	17,88	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HHV	Tăng	9,76	8,56	9,99	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HUT	Tăng	N/A	N/A	13,45	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
HVH	Tăng*	10,85	10,33	10,97	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
KDH	Tăng	14,85	13,00	16,98	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
LPB	Giảm**	39,70	37,20	45,34	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
MCH	Tăng*	140,90	137,22	145,90	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
MML	Chưa xác định	N/A	N/A	N/A	Phiên trước đã có lực cầu mạnh, phiên này xác nhận tín hiệu: xu hướng tích cực tiếp diễn, lực cầu vẫn chiếm ưu thế.
MSB	Tăng**	15,55	13,59	Tìm Đỉnh mới	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
MST	Giảm*	N/A	8,66	9,44	Lực cầu rất mạnh trong phiên, đẩy giá lên và giữ ở mức cao nhất khi đóng cửa, kèm khối lượng lớn - dòng tiền tham gia tích cực.
NAB	Giảm	12,25	11,95	12,55	Lực cầu quay lại sau nhịp giảm, xu hướng giảm có khả năng sớm đảo chiều; chờ thêm phiên xác nhận.
NLG	Tăng	22,85	22,61	24,74	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
NTL	Tăng*	12,35	11,00	13,22	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
OCB	Giảm	10,25	10,23	10,75	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
ORS	Tăng*	14,65	N/A	15,00	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
PC1	Giảm	N/A	19,19	20,76	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
PDR	Tăng	12,00	N/A	N/A	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
PLC	Tăng*	N/A	20,17	22,13	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
PTB	Tăng**	N/A	27,75	32,66	Phiên nỗ lực đẩy giá lên: nếu nằm ở đầu pha tăng thì là dấu hiệu tích cực, nếu ở vùng đỉnh có thể là cú hích cuối của dòng tiền lớn trước khi phân phối; thận trọng và chờ xác nhận.
PVP	Tăng	N/A	19,44	21,77	Phiên khối lượng lớn, đóng cửa dưới giá mở cửa: thị trường nỗ lực đẩy giá xuống thấp hơn, thường xuất hiện ở đầu pha giảm giá (Markdown) khi áp lực cung gia tăng.
SAB	Giảm*	43,30	42,10	44,05	Lực cầu tham gia mạnh, xu hướng tăng có thể tiếp diễn; có thể cần nhắc mở hoặc gia tăng vị thế.
SBG	Tăng*	N/A	12,76	14,65	Phiên tăng giá sau nhịp kiểm định cung thành công: lực cầu đang quay lại, xu hướng tăng có cơ sở tiếp diễn nếu khối lượng duy trì.
SBT	Giảm*	N/A	N/A	N/A	Lực cầu quay lại sau chuỗi giảm dài, khả năng đảo chiều sang xu hướng tăng mới; cần xác nhận thêm.
SCS	Giảm**	40,25	38,90	43,35	Sức mạnh quay lại sau xu hướng giảm.
SHB	Giảm	N/A	9,55	N/A	Lực cầu tham gia mạnh, xu hướng tăng có thể tiếp diễn; có thể cần nhắc mở hoặc gia tăng vị thế.
SMC	Tăng*	N/A	N/A	10,69	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung đang giảm co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.
SZC	Tăng*	N/A	N/A	19,94	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TCH	Tăng	N/A	9,61	12,37	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TCM	Giảm**	N/A	14,55	17,29	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TCX	Giảm	29,00	N/A	31,18	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TPB	Tăng*	12,65	12,35	N/A	Khả năng kết thúc xu hướng giảm và mở xu hướng tăng mới; thận trọng để tránh FOMO.
TV2	Tăng	N/A	23,00	27,77	Lực cầu mạnh, giá nỗ lực tăng rõ nét.
TVN	Tăng*	N/A	9,21	10,23	Xu hướng tăng suy yếu nhẹ, cung đang giảm co, tín hiệu chưa rõ; cần kết hợp thêm yếu tố khác để ra quyết định.